

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2018

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH BÁN NIÊN HỢP NHẤT
NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2017-2018 SAU SOÁT XÉT**

**Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng báo cáo và giải trình kết quả kinh doanh bán niên hợp nhất NĐTC 2017-2018 sau soát xét như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Lũy kế 6 tháng đầu NĐTC 2017-2018 (từ 01/10/2017 đến 31/3/2018)	Lũy kế 6 tháng đầu NĐTC 2016-2017 (từ 01/10/2016 đến 31/3/2017)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	15.550.721.568.018	11.979.528.570.781	3.571.192.997.237	29,8%
2	Giá vốn hàng bán	13.350.342.723.901	9.776.047.018.207	3.574.295.705.694	36,6%
3	Lợi nhuận gộp	2.200.378.844.117	2.203.481.552.574	(3.102.708.457)	-0,1%
4	Doanh thu tài chính	27.621.151.986	31.352.129.122	(3.730.977.136)	-11,9%
5	Chi phí tài chính	402.562.361.419	276.555.439.488	126.006.921.931	45,6%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>387.198.191.405</i>	<i>193.855.852.810</i>	<i>193.342.338.595</i>	<i>99,7%</i>
6	Chi phí bán hàng	856.676.395.949	642.563.300.681	214.113.095.268	33,3%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	449.659.196.117	323.318.417.202	126.340.778.915	39,1%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	519.102.042.618	992.396.524.325	(473.294.481.707)	-47,7%
9	Thu nhập khác	25.813.475.559	62.021.735.829	(36.208.260.270)	-58,4%
10	Chi phí khác	1.534.739.769	890.451.967	644.287.802	72,4%
11	Lợi nhuận khác	24.278.735.790	61.131.283.862	(36.852.548.072)	-60,3%
12	Lợi nhuận trước thuế	543.380.778.408	1.053.527.808.187	(510.147.029.779)	-48,4%
13	Thuế TNDN hiện hành	98.276.945.138	163.709.598.747	(65.432.653.609)	-40,0%
14	Thuế TNDN hoãn lại	15.983.209.058	34.080.275.191	(18.097.066.133)	-53,1%
15	Lợi nhuận sau thuế	429.120.624.212	855.737.934.249	(426.617.310.037)	-49,9%

Lợi nhuận sau thuế bán niên hợp nhất NĐTC 2017-2018 sau soát xét đạt 429,1 tỷ đồng, giảm 426,6 tỷ đồng so với cùng kỳ NĐTC 2016-2017. Các nguyên nhân chủ yếu là:

- Doanh thu thuần tăng 3.571,2 tỷ đồng trong khi giá vốn hàng bán tăng 3.574,3 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 3,1 tỷ đồng (từ 2.203,5 tỷ đồng xuống 2.200,4 tỷ đồng).
- Chi phí tài chính tăng 126,0 tỷ đồng (từ 276,6 tỷ đồng lên 402,6 tỷ đồng), trong đó chi phí lãi vay tăng 193,3 tỷ đồng (từ 193,9 tỷ đồng lên 387,2 tỷ đồng).
- Chi phí bán hàng tăng 214,1 tỷ đồng (từ 642,6 tỷ đồng lên 856,7 tỷ đồng).
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 126,3 tỷ đồng (từ 323,3 tỷ đồng lên 449,6 tỷ đồng).

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN QUỐC TRÍ

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu văn thư



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2018

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH BÁN NIÊN RIÊNG CÔNG TY MẸ
NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2017-2018 SAU SOÁT XÉT**

**Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng báo cáo và giải trình kết quả kinh doanh bán niên riêng Công ty Mẹ NĐTC 2017-2018 sau soát xét như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Lũy kế 6 tháng đầu NĐTC 2017-2018 (từ 01/10/2017 đến 31/3/2018)	Lũy kế 6 tháng đầu NĐTC 2016-2017 (từ 01/10/2016 đến 31/3/2017)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	29.245.726.475.388	21.947.787.581.121	7.297.938.894.267	33,3%
2	Giá vốn hàng bán	27.650.926.671.954	20.284.139.904.211	7.366.786.767.743	36,3%
3	Lợi nhuận gộp	1.594.799.803.434	1.663.647.676.910	(68.847.873.476)	-4,1%
4	Doanh thu tài chính	30.508.451.179	30.863.725.117	(355.273.938)	-1,2%
5	Chi phí tài chính	235.185.827.218	215.872.117.027	19.313.710.191	8,9%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	228.290.720.096	136.838.829.918	91.451.890.178	66,8%
6	Chi phí bán hàng	689.842.806.457	522.938.269.203	166.904.537.254	31,9%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	345.908.539.712	264.492.162.551	81.416.377.161	30,8%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	354.371.081.226	691.208.853.246	(336.837.772.020)	-48,7%
9	Thu nhập khác	25.741.719.577	59.065.916.454	(33.324.196.877)	-56,4%
10	Chi phí khác	979.313.029	638.879.439	340.433.590	53,3%
11	Lợi nhuận khác	24.762.406.548	58.427.037.015	(33.664.630.467)	-57,6%
12	Lợi nhuận trước thuế	379.133.487.774	749.635.890.261	(370.502.402.487)	-49,4%
13	Thuế TNDN hiện hành	72.504.669.041	126.361.580.574	(53.856.911.533)	-42,6%
14	Thuế TNDN hoãn lại	11.563.364.233	35.502.501.304	(23.939.137.071)	-67,4%
15	Lợi nhuận sau thuế	295.065.454.500	587.771.808.383	(292.706.353.883)	-49,8%

Lợi nhuận sau thuế bán niên riêng Công ty Mẹ NĐTC 2017-2018 sau soát xét đạt 295,1 tỷ đồng, giảm 292,7 tỷ đồng so với cùng kỳ NĐTC 2016-2017. Các nguyên nhân chủ yếu là:

- Doanh thu thuần tăng 7.297,9 tỷ đồng trong khi giá vốn hàng bán tăng 7.366,8 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 68,9 tỷ đồng (từ 1.663,7 tỷ đồng xuống 1.594,8 tỷ đồng).
- Chi phí tài chính tăng 19,3 tỷ đồng (từ 215,9 tỷ đồng lên 235,2 tỷ đồng), trong đó chi phí lãi vay tăng 91,5 tỷ đồng (từ 136,8 tỷ đồng lên 228,3 tỷ đồng).
- Chi phí bán hàng tăng 166,9 tỷ đồng (từ 522,9 tỷ đồng lên 689,8 tỷ đồng).
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 81,4 tỷ đồng (từ 264,5 tỷ đồng lên 345,9 tỷ đồng).

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN QUỐC TRÍ



Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu văn thư